



BÀI TẬP HÓA HỌC 8

Phiếu bài tập số 7

Họ và tên.....Lớp.....

Câu 1: Nối các ô bên trái với ô bên phải tương ứng để tạo thành các khái niệm đúng

Các vật thể đều được tạo thành từ

hai hay nhiều **nguyên tử** hóa học. Hợp chất được chia làm hai loại là hợp chất **vô cơ** (NaCl , $\text{Ca}(\text{OH})_2$, CaCO_3 ,...) và hợp chất **hữu cơ** (CH_4 , $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$, CH_3COOH ,...).

Đơn chất được tạo thành từ

hạt đại diện cho **chất**, gồm một số nguyên tử **liên kết** với nhau và thể hiện đầy đủ tính chất **hóa học** của chất.

Hợp chất được tạo thành từ

hạt vô cùng **nhỏ bé** và **trung hòa** về điện.

Nguyên tử là những

tập hợp các **nguyên tử** có cùng số **proton** trong hạt nhân

Nguyên tử hóa học là

khối lượng của một phân tử tính bằng đơn vị cacbon, bằng tổng nguyên tử khối của các **nguyên tử** trong phân tử.

Phân tử là những

một **chất** hay **hỗn hợp** các chất. Các chất đều được tạo nên từ **nguyên tử**.

Phân tử khối là

Một **nguyên tử** hóa học. Hai loại đơn chất thường gặp là **kim loại** (Al , Cu , Fe ,...) và **phi kim** (O_2 , H_2 , P ,...).

Câu 2: Điền thông tin còn thiếu vào ô trống thích hợp trong bảng sau:

Bảng 1: Thành phần cấu tạo nguyên tử

THÀNH PHẦN NGUYÊN TỬ	CẤU TẠO BỞI HẠT	KÍ HIỆU	DIỆN TÍCH	KHỐI LƯỢNG

Câu 3: Vật thể nào sau đây là vật thể tự nhiên?

A. Bút bi.

B. Xe đạp.

C. Biển.

D. Chậu nhựa.

Câu 4: Vật thể tự nhiên là

A. Con bò.

B. Điện thoại.

- C. Ti vi. D. Bàn là.
- Câu 5:** Chất tinh khiết là chất
 A. Chất lẫn ít tạp chất. B. Chất không lẫn tạp chất.
 C. Chất lẫn nhiều tạp chất. D. Có tính chất thay đổi.
- Câu 6:** Sau khi chưng cất cây sả bằng hơi nước, người ta thu được một hỗn hợp gồm lớp tinh dầu nổi trên lớp nước. Dùng cách nào để tách riêng được lớp dầu ra khỏi lớp nước?
 A. chưng cất. B. chiết. C. bay hơi. D. lọc.
- Câu 7:** Thành phần cấu tạo của hầu hết của các loại nguyên tử gồm:
 A. Proton và electron.
 B. Notron và electron.
 C. Proton và notron.
 D. Proton, notron và electron.
- Câu 8:** Số electron trong nguyên tử Al (có số proton =13) là
 A. 10. B. 11. C. 12. D. 13.
- Câu 9:** Đá vôi có thành phần chính là canxi cacbonat, khi nung đến khoảng 1000°C thì biến đổi thành 2 chất mới là canxi oxit và khí cacbonic (cacbon dioxit). Vậy canxi cacbonat được tạo nên bởi những nguyên tố là:
 A. Ca và O. B. C và O.
 C. C và Ca. D. Ca, C và O.
- Câu 10:** Khối lượng tính bằng đvC của 4 phân tử đồng(II) clorua CuCl_2 là
 A. 540. B. 542. C. 544. D. 548.
- Câu 11:** Phân tử khối của đồng(II) sunfat (CaSO_4), katri oxit (K_2O) lần lượt là:
 A. 140; 60. B. 140; 150. C. 136; 94. D. 160; 63.
- Câu 12:** Phân tử khối của CH_4 , $\text{Mg}(\text{OH})_2$, KCl lần lượt là:
 A. 16; 74,5; 58. B. 74,5; 58; 16.
 C. 17; 58; 74,5. D. 16; 58; 74,5.
- Câu 13:** Chất nào sau đây có phân tử khối bằng 160?
 A. MgSO_4 . B. BaCl_2 . C. CuSO_4 . D. Ag_2O .
- Câu 14:** Chất nào sau đây có phân tử khối bằng 62?
 A. Al_2O_3 . B. BaCl_2 . C. Na_2O . D. Ag_2O .
- Câu 15:** Cho kim loại M tạo ra hợp chất MSO_4 có phân tử khối là 120. Kim loại M là
 A. magie. B. đồng. C. sắt. D. bạc.
- Câu 16:** Kim loại M tạo ra hidroxit $\text{M}(\text{OH})_3$ có phân tử khối là 78. Nguyên tử khối của M là
 A. 24. B. 27. C. 56. D. 64.
- Câu 17:** Cho nguyên tử X có tổng số hạt là 34, trong đó tổng số hạt mang điện gấp 1,8333 lần số hạt không mang điện. X là
 A. Mg. B. Li. C. Al. D. Na.
- Câu 18:** Tổng số hạt cơ bản trong nguyên tử X là 52, trong đó tổng số hạt mang điện nhiều hơn số hạt không mang điện là 16. X là
 A. F. B. Cl. C. Br. D. I.
- Câu 19:** Tổng số hạt cơ bản của phân tử MCl_2 là 164, trong đó tổng số hạt mang điện hơn số hạt không mang điện là 52. M là
 A. Ca. B. Mg. C. Cu. D. Zn.